

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 16/2019/DS-ST

Ngày 14 tháng 6 năm 2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Khuru Liên Dung**

Bà **Dư Thị Út**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Kép** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J)

Trụ sở: Số M, Tòa nhà C, đường N, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Takada Y – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trung T – Nhân viên quản lý công nợ Công ty Tài chính TNHH Một thành viên quốc tế Việt Nam J (vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số M, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/7/2016 bà Nguyễn Thị M đã ký hợp đồng với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) vay tiền mua xe theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng. Theo hợp đồng, J đã cho bà M vay số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất mỗi tháng 2,47%, số tiền lãi phải thanh toán là 12.898.762 đồng, tổng vốn và lãi là 37.898.762 đồng, số tiền thanh toán mỗi tháng là 1.056.365 đồng, liên tục trong 36 tháng trả góp. Ngày thanh toán bắt đầu là 12/8/2016.

Từ ngày 24/8/2016 đến ngày 28/11/2017 bà M chỉ thanh toán cho J số tiền 17.003.725 đồng. J đã nhiều lần yêu cầu bà M thanh toán nhưng bà M không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho J. Dư nợ còn lại tính đến ngày 27/12/2018 tổng cộng là 22.086.985 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.517.894 đồng, lãi là 5.569.091 đồng.

J yêu cầu bà Nguyễn Thị M thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng vay tính đến ngày 27/12/2018 tổng cộng là 22.086.985 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.517.894 đồng, lãi là 5.569.091 đồng. Buộc bà M phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ sau ngày 27/12/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Theo đơn khởi kiện J có yêu cầu bà M thanh toán tiền phạt, phí tắt toán hợp đồng trước hạn. Nay xin rút lại yêu cầu này.

Bị đơn Nguyễn Thị M vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J đối với bà Nguyễn Thị M.

Buộc Nguyễn Thị M thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng vay tính đến ngày 27/12/2018 tổng cộng là 22.086.985 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.517.894 đồng, lãi là 5.569.091 đồng. Buộc bà M phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ sau ngày 27/12/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Đình chỉ yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị M thanh toán tiền phạt 105.526 đồng, phí tắt toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị M phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị M trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà M có nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Cho nên, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 22/7/2016 bà Nguyễn Thị M đã ký hợp đồng vay tiền với J. Theo hợp đồng, J đã cho bà M vay số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất mỗi tháng 2,47%, ngày 12 hàng tháng bà M phải thanh toán cho J số tiền là 1.056.635 đồng, liên tục trong 36 tháng trả góp, ngày thanh toán bắt đầu là 12/8/2016.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của J là phù hợp quy định pháp luật.

Từ tháng 8/2016 đến tháng 11/2017 bà Mạnh chỉ thanh toán cho J được số tiền 17.003.725 đồng. J yêu cầu bà M thanh toán số tiền vay tính đến ngày 27/12/2018 tổng cộng là 22.086.985 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.517.894 đồng, lãi là 5.569.091 đồng. Buộc bà M phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ sau ngày 27/12/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, yêu cầu trả tiền gốc, lãi của J là có căn cứ chấp nhận.

[4] Theo đơn khởi kiện, J có yêu cầu bà M toán tiền phạt 105.526 đồng, phí tắt toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng. Nay J xin rút lại yêu cầu này.

Xét thấy, việc rút yêu cầu nói trên là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đã rút nêu trên của J.

J không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) đối với bà Nguyễn Thị M.

2/ Buộc bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) khoản nợ tính đến ngày 27/12/2018 tổng cộng là 22.086.985 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.517.894 đồng, lãi là 5.569.091 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/12/2018 bà Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3/ Đình chỉ yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị M thanh toán tiền phạt 105.526 đồng, phí tất toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị M phải nộp 1.104.349 đồng.

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) không phải chịu án phí. J đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 510.000 đồng theo biên lai số 0000164 ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu ;
- VKSND TP.Bạc Liêu ;
- Chi cục THADS TP .Bạc Liêu ;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;

Lê Hồng Lam